

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 191/2021/HS-ST

Ngày: 15/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Sơn

Thẩm phán: Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Thành

Ông Nguyễn Hồ Cảnh

Bà Lê Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hoàng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đức Việt Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 179/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 236/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Thị T; giới tính: Nữ; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/12/1995 tại huyện huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm H, xã D, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Thôn 4, xã D, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Ngô Sỹ H, sinh năm: 1969 và bà: Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1973; có chồng: Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1995 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/01/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 36 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2021 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa: Luật sư Nguyễn Đình Huân, Văn phòng luật sư Quang Lương và Cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1991; trú tại: Xóm t, xã D, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

+ Ông Ngô Sỹ H, sinh năm 1969; trú tại: Thôn 4, xã D, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02/2021, Ngô Thị T đi đến nhà bố mẹ chồng ở xã N, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An chơi và gặp một người đàn ông không quen biết, người này nói với T có ai mua Hồng phiến thì lấy về bán và cho T số điện thoại. Khoảng ngày 09/3/2021, T gọi điện thoại cho người đàn ông này đặt mua 10 gói Hồng phiến, thỏa thuận giá 20.000.000đ, hẹn giao nhận ở xã Nga My. Khoảng 19h cùng ngày, T đi xe khách đến xã Nga My, gặp người đàn ông nhận 10 gói Hồng phiến, trả 20.000.000đ rồi đưa 10 gói Hồng phiến này về cất giấu trong giường ngủ của T tại nhà bố mẹ đẻ, mục đích để bán cho người khác. Khoảng 19h30' ngày 15/3/2021, sợ cát ma túy ở nhà dễ bị lộ nên T đưa 10 gói Hồng phiến đi cất giấu ngoài cánh đồng gần nhà. Khi T vừa đi ra khỏi nhà trên mô tô Biển kiểm soát 37F2- 652.26 thì bị tổ công tác Công an huyện Diễn Châu phát hiện bắt quả tang tại khu vực Thôn 4, xã D, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An và thu giữ 10 gói ni lông đựng nhiều viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy), 1 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia. Ngô Thị T khai nhận 10 gói ni lông đựng nhiều viên nén màu hồng là ma túy Hồng phiến T mua của một người đàn ông không quen biết để nhằm mục đích bán lại cho người khác kiếm lời nhưng chưa kịp bán, đang đưa đi cất giấu thì bị phát hiện bắt giữ.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Thị T (nhà ông Ngô Sỹ H, bà Nguyễn Thị T1, là bố mẹ đẻ của T) tại Thôn 4, xã Diễn Kỷ, huyện Diễn Châu, thu giữ 50 gói ni lông bên trong đều chứa các viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An lập Hội đồng, tiến hành cân để xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và trưng cầu giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đối với số vật chứng đã thu giữ trong vụ án. Bản kết luận giám định số 442/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 09/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- 10 mẫu các viên nén màu hồng (ký hiệu từ M1 đến M10) thu giữ của Ngô Thị T gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Ngô Thị T có tổng khối lượng là 200,2 gam.

- 50 mẫu các viên nén màu hồng (ký hiệu từ M11 đến M50) thu giữ khi khám xét nơi ở của Ngô Thị T gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ khi khám xét nơi ở của Ngô Thị T có tổng khối lượng là 1007,05 gam.

Quá trình điều tra, Ngô Thị T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội mua bán 10 gói ma túy Methamphetamine (Hồng phiến) của mình và phù hợp với các chứng cứ đã thu giữ.

Đối với 50 gói ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng là 1007,05 gam thu giữ khi khám xét chỗ ở của Ngô Thị T tại nhà bố mẹ đẻ là ông Ngô Sỹ H và bà Nguyễn Thị T1, thời điểm khám xét 2 người này không có mặt ở nhà; 50 gói ma túy được để trong kho chứa đồ vật của ngôi nhà (kho không có cửa), kho chứa đồ này một mặt tiếp giáp với đường đi, một mặt tiếp giáp với cổng vào nhà của ông H, bà T1. Ngô Thị T khai số ma túy này không phải của T và không biết gì về số ma túy này, không biết của ai. Vào thời điểm khám xét, ông Ngô Sỹ H đang ở tỉnh Gia Lai, khi nghe tin T bị bắt thì mới về nhà và không biết gì về số ma túy này; bà Nguyễn Thị T1 không có mặt tại địa phương nên không thể thu thập lời khai. Cơ quan Điều tra đã trưng cầu thu thập dấu vết đường vân, giám định để xác định số ma túy này có phải của Ngô Thị T hay không nhưng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An trả lời không thu thập được dấu vết đường vân trên các vỏ bao của số ma túy này. Do không chứng minh được 1007,05 gam ma túy Methamphetamine là của Nguyễn Thị T, vì vậy cơ quan Điều tra đã ra quyết định tách vụ án số 09/CSMT ngày 05/11/2021 để tiếp tục đấu tranh làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 37F2- 652.26, qua xác minh là của Nguyễn Thị Thu H1 (là chị dâu của Ngô Thị T) cho T mượn, H1 không biết T sử dụng vào việc đi cất dấu ma túy nên cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc xe này cho Nguyễn Thị Thu H1.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 195,20 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu vật sử dụng để giám định); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150 màu vàng đã qua sử dụng, số Imei 353163118424646, 353163119424645 (thu giữ của Ngô Thị T) được niêm phong, bảo quản theo đúng quy định.

Bản cáo trạng số 223/CT-VKS-P1 ngày 22/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Ngô Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Thị T 15 đến 16 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Thị T không tranh luận về phần tội danh mà bị cáo bị truy tố và xét xử. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát

Bị cáo Ngô Thị T đồng ý với phần bào chữa của người bào chữa về tội danh, hình phạt và không tranh luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng cùng: Bị cáo Ngô Thị T đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với bản kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến.

Như vậy có đủ căn cứ khẳng định: Vào khoảng ngày 09/3/2021, Ngô Thị T đi lên xã Nga My, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An mua 200,2 gam ma túy Methamphetamine của người đàn ông không quen biết với số tiền 20.000.000đ, mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, T đưa về cất giấu trong giường ngủ ở tại Thôn 4, xã Diễn Kỳ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 19h30' ngày 15/3/2021, do sợ cất ma túy ở nhà dễ bị lộ nên T đưa 200,2 gam ma túy đã mua đi cất giấu ngoài cánh đồng gần nhà. Khi T vừa đưa số ma túy đi ra khỏi nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Diễn Châu phát hiện bắt quả tang. Do đó, Ngô Thị T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép 200,2 gam ma túy Methamphetamine. Vì vậy, bị cáo Ngô Thị T bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi của mình; tại Giấy xác nhận đơn trình bày ngày 21/12/2020 của Công an xã Diễn Đoài, huyện Diễn Châu ghi nhận vào ngày 19/12/2021 Ngô Thị T khi đang đi chơi cùng các con đã có thành tích cứu người đuối nước; theo Đơn xác nhận của gia đình người được giúp đỡ (có xác nhận của UBND xã Quỳnh Vinh,

huyện Quỳnh Lưu) vào ngày 09/8/2019 Ngô Thị T đã có thành tích cứu người đuối nước tại xã Quỳnh Vinh, huyện Quỳnh Lưu; tại Giấy xác nhận thành tích cá nhân ngày 07/12/2020 của Công an xã Diễn Đoài, huyện Diễn Châu ghi nhận Ngô Thị T có thành tích trong công tác phòng chống tội phạm khi tố giác đối tượng Chu Văn Lưu có hành vi tàng trữ hàng cấm với Công an xã Diễn Đoài; ông Ngô Sỹ Ban là ông nội của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, Kỷ niệm chương Cự chiến binh Việt Nam. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi, tính chất vụ án:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội vì ma túy là nguồn gốc sâu xa làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước Việt Nam đối với chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi mà vẫn thực hiện. Do đó cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung loại tội phạm này. Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng có căn cứ để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Ngô Thị T có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về các quyết định và hành vi tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa người bào chữa và bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[6] Về các vấn đề khác:

Trong vụ án này có người đàn ông đã bán ma túy cho Ngô Thị T, do T khai không biết tên, tuổi, lai lịch địa chỉ của người này nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ, sau khi điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 50 gói ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng là 1007,05 gam thu giữ khi khám xét chỗ ở của Ngô Thị T tại nhà bố mẹ đẻ là ông Ngô Sỹ H và bà Nguyễn Thị T1, thời điểm khám xét ông Ngô Sỹ H đang ở tỉnh Gia Lai, khi nghe tin T bị bắt thì mới về nhà và không biết gì về số ma túy này; bà Nguyễn Thị T1 không có mặt tại địa phương nên không thể thu thập lời khai; Ngô Thị T khai số ma túy này không phải của T và không biết gì về số ma túy

này, không biết của ai. Cơ quan Điều tra đã trưng cầu thu thập dấu vết đường vân, giám định để xác định số ma túy này có phải của Ngô Thị T hay không nhưng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An trả lời không thu thập được dấu vết đường vân trên các vỏ bao của số ma túy này. Do không chứng minh được 1007,05 gam ma túy Methamphetamine là của Nguyễn Thị T, T không phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma túy này. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định tách vụ án số 09/CSMT ngày 05/11/2021 để tiếp tục đấu tranh làm rõ là đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án:

- 195,20 gam Methamphetamin (đã trừ mẫu vật sử dụng để giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150 màu vàng đã qua sử dụng liên quan đến tội phạm cần tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo Ngô Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo: Ngô Thị T 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 17/3/2021. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 195,20 gam Methamphetamine có trong 01 hộp giấy hình vuông.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150 màu vàng đã qua sử dụng.

Đặc điểm vật chứng như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An ngày 25/11/2021.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ngô Thị T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án lên Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại HN;
- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Sơn